

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH GIẢNG GIẢI

Chủ giảng: HT Tịnh Không
Chuyên ngữ: Thích Nữ Huệ Hạnh
Giọng đọc: NSUT Phú Thăng

Bài số 20

Trong bài giọng nam là lời giảng của HT, giọng nữ là những chú giải thêm.

Hôm qua chúng ta đang nghe đến Kinh văn 23:

“Phục thứ Long Vương, nhược ly tham dục, tức đắc thành tựu, ngũ chủng tự tại. Hà đẳng vi ngũ?”

- **Nhất, tam nghiệp tự tại, chư căn cụ túc cố.**
- **Nhi, tài vật tự tại, nhất thiết oán tặc bất năng đoạt cố.**
- **Tam, phước đức tự tại, tùy tâm sở dục vật giai bị cố.**
- **Tứ, vương vị tự tại, trần kỳ diệu vật giai phụng hiến cố.**
- **Ngũ, sở hoạch chi vật, quá bốn sở cầu, bách bội thù thắng, do ư tích thời, bất san tặc cố.**

Thị vi ngũ.

Nhược năng hồi hướng A- nậu- đa- la- tam- miệu- tam- bồ- đề giả. Hậu thành Phật thời, tam giới đặc tôn, giai cộng kính dưỡng.”

[Nghĩa là: Lại nữa, Long Vương! Nếu xa lìa tham dục, liền thành tựu được năm thứ tự tại. Những gì là năm?

Một là, ba nghiệp tự tại, mọi căn đầy đủ.

Hai là, của cải tự tại, hết thấy oán tặc không hề cướp đoạt.

*Ba là, phúc đức tự tại, tùy tâm muốn gì, vật dụng đều đủ.
Bốn là, vương vị tự tại, đồ vật quý lạ đều đem phụng hiến.
Năm là, những vật được dùng, thù thắng gấp trăm lần bản tâm
mong cầu, vì thời trước không bỏn xẻn, ghen ghét.*

*Ấy là năm pháp. Nếu đem năm pháp ấy, hồi hướng đạo Vô
thượng Chính đẳng, Chính giác, sau khi thành Phật, ba cõi đặc biệt
tôn trọng và đều cung kính, cúng dường.]*

*Chúng ta cũng đã nghe HT giảng hết pháp tự tại thứ nhất, đó
là Ba nghiệp tự tại, các căn đầy đủ. Bây giờ chúng ta sẽ nghe HT
giảng tiếp, pháp tự tại thứ 2:*

Thứ hai là **“Tài vật tự tại, nhất thiết oán tặc bất đoạt cố”**
(nghĩa là của cải tự tại, tất cả oán tặc đều không thể cưỡng đoạt
được). Chúng sanh một đời theo đuổi không gì ngoài của cải, thông
minh trí tuệ, khỏe mạnh sống lâu. Vậy có thể cầu được không? Nếu
như có thể cầu được thì chúng ta có thể toàn tâm toàn lực liều mình
theo đuổi. Nếu cầu không được thì sự truy cầu của chúng ta sai lầm
rồi. Số ít người đời dẫu biết đó là sai nhưng vẫn cứ truy cầu, hy vọng
may mắn có được. Tuy nhiên, Đức Phật dạy rằng, thế gian này
không có gì là do may mắn mà được, ba thứ: của cải, trí huệ, trường
thọ đều do quả báo mà ra, có quả ắt có nhân.

Chúng tôi nghe Thiên chúa giáo giảng đạo, không thấy trong
giáo lý của họ nhắc đến nhân quả, chỉ dạy rằng mọi thứ có được là
do Chúa ban cho. Nói cách khác, Chúa yêu thương chúng ta thì Ngài
sẽ ban tặng nhiều hơn, nếu Ngài không yêu thương chúng ta thì Ngài
sẽ ban tặng ít hơn; nếu chúng ta kính ái với Ngài thì Ngài sẽ ban
tặng nhiều một chút, nếu chúng ta phản hận với Ngài thì Ngài sẽ ban
tặng ít một chút. Cách giảng dạy này e là không thể giải quyết vấn
đề, muốn giải quyết vấn đề thật sự phải dựa vào Phật pháp. Phật
pháp giảng rằng có quả ắt có nhân. Chúng ta không tu nhân thì lấy
đâu ra quả báo? Cái “nhân” được gieo chính là thực hành bố thí: bố
thí tài vật thì được tài vật, bố thí pháp thì được thông minh trí tuệ, bố
thí vô úy thì được khỏe mạnh trường thọ.

Tuy nhiên, tu nhân mà không xa lìa tham dục thì vẫn không
được tự tại. Như chúng ta thấy, xã hội biết bao người phát tài nhưng

vẫn không được tự tại. Sao họ vẫn không được tự tại vậy? Vì họ không thể xa lìa tham dục, trong tâm chỉ có danh lợi. Tham dục càng nhiều thì quả báo nhận được chỉ có đọa vào ngạ quỷ, hiện tại cũng không được tự tại. Nói vậy là vì khi người ta có nhiều tiền thì thế nào cũng có kẻ muốn lấy trộm, chia chác; người lắm tiền của trở thành mục tiêu của oan gia trái chủ, của bọn trộm cướp nên khi ra ngoài họ cần có vệ sĩ, đề phòng từng giây từng phút. Thế nhưng sự thất thoát bề ngoài thì đề phòng được chứ tổn hại bên trong thì khó mà phòng bị. Ví dụ như oan gia trái chủ đầu thai vào nhà chúng ta, làm con cháu chúng ta, mà nhà Phật gọi là “phá gia chi tử” (tức là những đứa con hư đốn làm tiêu tán gia sản của gia đình) thì không sao phòng bị được. Hiện tại tuy đầy đủ tiền của, vì đó là phước đức, là nhân lành, duyên lành của chúng ta mà thế gian hay gọi đó là lúc may mắn, thịnh vượng. Lúc này, oan gia trái chủ có ở bên cạnh cũng không dám làm gì, nhưng khi vận mệnh chúng ta suy dần, không thể giữ vững sự hưng vượng thì họ sẽ trời dậy báo thù.

Không chỉ người trần mới có oan gia trái chủ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cũng có oan gia, đầu tiên là Ma Vương Ba Tuần. Ma Vương Ba Tuần nói

- Thời kỳ chánh pháp, Tượng pháp không thể phá hoại Phật pháp, nhưng đến thời mạt pháp, ta sẽ cho đời đời con cháu ma vương xuất gia, mặc lên mình áo cà sa để phá hoại Phật pháp.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nghe câu này mà rơi nước mắt. Đây là chuyện có trong Kinh điển: *“Vị như trùng sư tử mới ăn được thịt sư tử”*.

Phật pháp như vậy, thế pháp cũng như vậy. Làm sao mới có thể trọn vẹn? Phải đời đời kiếp kiếp tích lũy công đức, xả bỏ danh lợi “không tranh gì với người, không cầu gì với đời” mới mong trọn vẹn. Giống như Đức Thế Tôn cả đời thị hiện, ba y một bát, ngày ăn một bữa, ngủ dưới gốc cây, sống đời tự tại cứu cánh viên mãn, toàn tâm toàn lực phụng sự việc giáo hóa, giúp người thoát mê khai ngộ, lìa đau khổ được an vui. Người thế gian vì vậy mà tôn kính Ngài. Đây là thành tựu của Đức Phật, là quả báo thù thắng không gì sánh được, không có oán địch.

Các thế lực phá hoại Phật pháp như Ma Vương Ba Tuần, Đề Bà Đạt Đa, hay lục quần tỳ kheo¹ vốn không phải thật mà đều là dùng quyền phép hiện ra. Trong Kinh Đề Bà Đạt Đa có nói, khi Đề Bà Đạt Đa đọa vào địa ngục còn sống vui sướng, khoái lạc hơn chốn thiên cung. Nhưng thực ra đó chỉ là Đề Bà Đạt Đa đang diễn kịch cho chúng ta xem. Ý nghĩa của việc này là muốn nói cho người phạm hiểu rằng nếu nghiệp chướng không tiêu hết thì thế nào cũng có nghịch duyên. Phật thị hiện nghịch duyên này, dạy cho chúng ta làm thế nào để thành tựu nghiệp đạo ngay cả khi đang trong cảnh nghịch duyên, ác duyên. Ví như khi chúng ta gặp phải oan gia đối nghịch; họ phỉ báng, họ sỉ nhục, họ hãm hại chúng ta, thì chúng ta cứ hãy nghĩ rằng đó là quyền phép thị hiện, là Phật, Bồ Tát đến thử thách lòng trí huệ và nhẫn nại của chúng ta. Chỉ cần chuyển biến ý nghĩ được như vậy thì ắt sẽ khởi được tâm cung kính, biết ơn thì nợ nào của oan gia đối nghịch cũng sẽ được tiêu trừ, lần sau nếu gặp lại sẽ thành thiện tri thức, thành bạn hiền. Biết rằng “oan gia nên giải không nên kết”. Nhưng làm sao để tất cả người thù địch đều trở thành bạn hiền? Chúng ta phải thực lòng nghiêm học Phật pháp, thật dụng công, có đủ công phu rồi ắt sẽ làm được. “*Chúng sanh vô biên thế nguyện độ*”. Oán tặc cũng là chúng sanh, chỉ vì đắm chìm trong u mê mà tạo ra nghiệp ác. Chúng ta cũng phải phát từ bi tâm, giúp họ phá mê khai ngộ, chuyển ác làm thiện. Với họ, chúng ta phải vừa là thầy vừa là bạn để giúp đỡ nhau cùng thành tựu. Thấy họ tạo ác nghiệp, tức thời chúng ta phải soi xét lại bản thân có vấp phải những suy nghĩ, hành vi như vậy không. Nếu có thì nhanh chóng sửa đổi làm mới, vì họ cũng như thầy ta, bởi nếu họ không có những việc làm như vậy thì chúng ta sẽ không nhận ra được lỗi của chính mình. Thiện hạnh của họ mình phải noi theo, học tập, tán thán; ác hạnh của họ là tấm gương phản chiếu để kiểm điểm ngôn hành của bản thân. Cho nên, thuận cảnh, nghịch cảnh, người thiện, người ác đều là đạo tràng tu học của Bồ Tát, đều là thiện tri thức để thành tựu thiện nghiệp.

¹ *Lục Quần tỳ kheo: Là sáu tỳ-kheo đệ tử của Phật, thường kéo bè kéo phái làm chuyện phi pháp, trái nghịch oai nghi nên gọi là Lục Quần (là sáu người họp thành bầy). Thật ra, họ thị hiện nghịch hạnh để đức Phật có dịp chế giới.*

Kinh này dạy chúng ta thường niệm thiện pháp, tâm thiện, tư duy về thiện pháp, tư tưởng thiện pháp, quán sát thiện pháp, hành vi thiện; quyết không để mảy may bất thiện xen tạp thì đó chính là chí thiện, thiện nghiệp mới viên mãn. Nơi thế giới Tây Phương Cực Lạc, chư thượng thiện cùng nhau tụ hội thì “thượng thiện” đó chính là chí thiện. Vậy chúng ta phải học điều đó từ đâu? Từ thuận cảnh, nghịch cảnh, từ người thiện, người ác, từ mọi mặt này mà học tập để thành tựu. Cho nên nói thuận cảnh hay nghịch cảnh đều là điều tốt, người thiện hay người ác đều là thiện tri thức, đều có thể giúp thành tựu chí thiện của bản thân. Bằng ngược lại, đối với người thiện khởi lên tham ái, đối với người ác khởi lên sân hận chính là không khéo học vậy. Nên nói người không biết học thì ngay cả trong cảnh duyên vẫn khởi tham sân si mạn, mừng vui đau buồn; tuy học Phật mà vẫn không lìa phiền não. Còn người biết học thì trong cảnh thuận không khởi tham dục, trong nghịch cảnh không khởi sân hận, đối với người thiện kẻ ác đều cung kính như nhau, giống như Đại sư Lục Tổ thường sanh trí huệ.

Nếu chúng ta có thể xa lìa tham- sân- si, đương nhiên được của cải tự tại, oán tặc hóa bạn hiền. Đây chính là thiện báo.

Thứ ba là **“Phước đức tự tại, tùy tâm sở dục vật giai bị cố** (nghĩa là phước đức tự tại, tùy tâm mong muốn, vật dụng đầy đủ)”.

Chữ “phước đức” ở đây nên được hiểu là phước là quả báo, đức là nhân của phước. Nếu không tích đức thì làm sao có phước báo? Cho nên hai chữ phước đức này phải có nhân có quả, ấy mới gọi là viên mãn. Nếu có phước mà không có đức thì hưởng phước chắc chắn tạo nghiệp. Người không có phước báo thì không dễ tạo tội nghiệp nặng; người có phước báo lại dễ tạo tội nghiệp, nhưng cũng vì xã hội đại chúng dễ dàng tạo phước.

Như trong quyển Liễu Phàm Tứ Huán có kể: ông Liễu Phàm làm tri huyện ở huyện Bảo Đê. Việc này thật quý biết bao vì ở địa vị này ông muốn tạo tội nghiệp, tu phước đều rất dễ dàng. Chính phủ thu thuế nhà nông quá nặng thì ông giảm nhẹ thuế ruộng. Đây là tạo phước cho nhân dân, nông dân toàn huyện đều được lợi ích. Lúc bấy giờ ông phát tâm làm một vạn việc tốt, nhờ việc làm này mà một vạn việc tốt của ông được viên mãn. Ví như ông không ở địa vị này thì

một vạn việc tốt này không thể dễ viên mãn. Việc làm này chỉ là tu phước. Ngược lại nếu quốc gia đã thu thuế nhiều mà chúng ta còn gom góp thêm chút ít để vào túi riêng thì chính là hành động tạo ra muôn vàn tội nghiệp. Nên mới nói trong tay có địa vị quyền thế thì tạo phước, tạo nghiệp ác vô cùng dễ. Thế nhưng bá tánh thường dân không quyền, không thế thì ai cũng có thể tích được đại thiện, nhưng không thể tạo đại ác.

Trong Cẩm Ứng Thiên nói rất nhiều về những đạo lý này. Cẩm Ứng Thiên Hội Biên là do người xưa tập hợp những câu chuyện về nhân quả báo ứng, những chuyện này hoàn toàn có thật chứ không phải bịa đặt ra. Chúng ta cứ bình tâm quán sát những chuyện này với chuyện xảy ra mỗi ngày trong xã hội hiện nay, tự khắc sẽ tin nhân quả là thật, trồng nhân thiện ắt được quả thiện. Tu thiện là việc đức hạnh, nhất định phải chăm chỉ nỗ lực mà làm.

Người thế gian hiện tại chỉ cầu phước báo mà buông bỏ đạo đức, tuy nhiên có gì mà phước báo của họ thì hiện tiền, nhưng dường như việc nhân quả báo ứng lại không linh? Kỳ thật là do cái nhìn của người thế gian nông cạn, không thấu hiểu chân tướng sự thật. Đức Phật dạy *“nhân quả thông ba đời”*, đời này của họ được đại phước báo là do đời trước tu được; nếu đời này vẫn còn tu nhân nghĩa đạo đức thì phước báo của họ không cần phải nói đến rồi. Còn như phước báo đã hiện tiền trong đời này mà họ không biết tu nhân nghĩa đạo đức lại thêm tạo tất cả tội nghiệp thì phước báo thế nào cũng bị tiêu giảm. Đến lúc phước báo hết rồi, thì tội báo liền hiện tiền, tiền đồ tối tăm, hướng thẳng ba đường ác mà vào, ngay cả phước báo nhân thiên (nghĩa là trời người) đời sau cũng không có phần.

Cho nên chúng ta muốn thành tựu đạo nghiệp, việc đầu tiên phải tạo dựng lòng tin. Tạo dựng niềm tin vào Phật, Bồ Tát, vào lời giáo huấn của Thánh hiền, tuyệt không hoài nghi. Nếu như thấy những hiện tượng xã hội ngày nay trái ngược với lời dạy của Thánh Hiền, thì phải tỉ mỉ tư duy, quán sát để biết được nguyên nhân của nó là do đâu, thì tâm sẽ không dao động. Kinh Đại thừa thường nói “Nghi” là chướng ngại lớn nhất của Bồ Tát. Với Bồ Tát mà “nghi” còn tạo chướng ngại lớn vậy, huống là đối với phàm phu chúng ta. Chúng ta đối với người, với vật, với việc chỉ cần có lòng

nghi thì mọi thiện duyên đều bị phá hoại, thiện hạnh công đức chắc chắn không thể thành tựu mà trái lại còn tạo ác hạnh. Cho nên thế pháp, Phật pháp đều đặt chữ “Tín” lên hàng đầu.

Tín tâm là nền tảng, là căn nguyên của phước đức. Vì thế phú quý cầu được, trường thọ ước thấy, hiếu tử hiền tôn nguyện thành. Trong An Sĩ Toàn Thư, ông Chu An Sĩ tích lũy công đức, cầu hiếu tử hiền tôn, cho nên điều ông mong cầu đều được “có nguyện ắt thành”. Con cháu bất hiếu đều là oan gia trái chủ của kiếp trước, không phải báo oán thì là đòi nợ. Nếu bản thân tu dưỡng đạo đức, cả nhà phụng hành nhân nghĩa, tự nhiên oan gia trái chủ thấy gia đình hành thiện tích đức sẽ không đến, chỉ có người báo ân, tận hiếu mới đầu thai đến. Nên mới có câu “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”, cầu được ước thấy.

Đến câu “**Tùy tâm sở dục vật giai bị cố**” (*nghĩa là: tùy theo ý muốn của mình mọi của cải đều có đầy đủ*). Chữ “vật” nghĩa là những thọ dụng thuộc về vật chất sẽ không thiếu. Phạm là người như vậy sẽ không tích tài vật; có vật chất, tiền của, họ nhất định mang bố thí đại chúng để tất cả người nghèo khổ cùng hưởng. Đây mới thực là tích đức, mà vì thế nên phước báo của họ cũng vô cùng tận. Nếu của cải chỉ giữ riêng cho bản thân và người nhà thọ dụng, không cùng với xã hội đại chúng chung hưởng thì tài phú chẳng thể giữ được lâu, sau khi thân này mất đi, thế nhà liền bại.

Bố thí là đức, là đạo. Chúng ta được giàu có là do trong quá khứ đã tu tài bố thí nên đời này của cải hiện tiền. Nếu chúng ta lại tiếp tục bố thí thì của cải thực chất là vô cùng vô tận! Thông minh trí huệ của chúng ta là do tu pháp bố thí của đời quá khứ, nếu đời này vẫn tiếp tục tu pháp bố thí thì sự thông minh trí huệ của chúng ta không ngừng thêm lên. Còn bố thí vô úy thì được an khang trường thọ. Bố thí vô úy viên mãn nhất chính là ăn chay, ăn chay là không sát sanh, không ăn thịt tất cả chúng sanh.

Cư sĩ Hứa Triết ở Singapore từ lúc sanh ra thì đã ăn chay, hiện nay đã 101 tuổi mà sức khỏe của bà giống như người 30, 40 tuổi. Mỗi ngày bà đều ra ngoài giúp đỡ người nghèo khó, người già cả, người bệnh tật. Cả đời bà tu đủ ba loại bố thí. Thật là cả đời này bà không có thứ gì nhưng cũng không thiếu thứ gì. Thời gian của bà

nếu không đi giúp đỡ người khác thì cũng là để đọc sách Thánh hiền, ngày ngày “sống cùng” Thánh Hiền. Còn giờ đây Bà đọc Kinh Phật thì chính là “sống cùng” Phật, Bồ Tát. Đây là một tấm gương điển hình cho câu **“Phước đức tự tại, tùy tâm sở dục, vật giai bị cố”**. (*Nghĩa là: Phước đức tự tại, tùy theo ý muốn của mình mọi của cải đều có đầy đủ*). Vậy nên có thể xa lìa tham dục, thì phước đức tự tại, tùy tâm như ý.

Thứ tư là **“Vương vị tự tại, trân kỳ diệu vật, giai phụng hiến cố”** (có nghĩa là vương vị tự tại, những vật quý lạ đều được phụng hiến.)

“Vương” là đại biểu cho người ở địa vị lãnh đạo trong xã hội. “Vương vị tự tại” chính là địa vị xã hội của chúng ta luôn được đại chúng ủng hộ. Chúng ta không có tham dục, phước đức của chúng ta nhất định thấm nhuần hết cả chúng sanh, chúng sanh không có lý gì không ủng hộ, không kính mến. Bất luận chúng ta có thân phận, địa vị nào trong xã hội, sống đời sống như thế nào, nhất định phải đoạn tham sân si, thì mới có thể được đại tự tại.

“Trân kỳ diệu vật, giai phụng hiến cố” (*nghĩa là: những vật quý lạ đều được phụng hiến*). Tức là khi chúng ta được đại chúng kính mến, đại chúng ắt sẽ dâng tặng vật phẩm; thế nhưng chúng ta vốn không có lòng tham dục nên khi nhận được vật phẩm của đại chúng, chúng ta lại dâng tặng xã hội, bố thí cúng dường tất cả chúng sanh, như thế là nhân quả tuần hoàn. Chúng ta có thể cúng dường cho tất cả chúng sanh thì tất cả chúng sanh nhất định cúng dường cho chúng ta, quả báo này thù thắng không gì bằng.

Nếu là người lãnh đạo chỉ biết tự mình hưởng vật phẩm quý báu, không muốn cúng dường cho ai, còn tất cả vật báu có được từ đại chúng cũng cất giấu cho riêng mình, không hiến tặng ra ngoài thì khác gì vật báu của thế gian đều bị chôn giấu, không thể phát huy tác dụng của chúng, đây là tội nghiệp. Tội nghiệp đó là gì? Là không tận dụng hết công năng của chúng. Xã hội muốn thật sự đạt đến phồn vinh, thịnh vượng, an hòa lợi lạc nhất định phải *“coi trọng nhân tài, tận dụng tài vật”*. Hai câu này là chân lý không thể thay đổi.

Tự bản thân chúng ta có năng lực, có trí huệ mà không muốn dạy người khác, đây là bản xén pháp. Ngăn cản tài hoa và trí tuệ của người khác, khiến họ không thể phát huy viên mãn, tội lỗi này còn nghiêm trọng hơn tự thân mình bản xén pháp. Đức Phật dạy rằng bố thí pháp sẽ được thông minh trí huệ. Nói cách khác, chướng ngại pháp thí sẽ bị quả báo ngu si. Phật pháp thường dạy: **“Vạn pháp giai không, nhân quả bất không”** (có nghĩa là vạn pháp đều là không, nhưng nhân quả thì không phải là không), vì sao nhân quả không phải là không? Nhân sẽ biến thành quả, quả lại sẽ biến thành nhân, nhân quả vĩnh viễn chuyển biến tuần hoàn, tương tục, cho nên “bất không”. Đây là định luật nhân quả, là chân tướng sự thật.

Chúng ta phải làm sao để bản thân mình càng chuyển biến càng thù thắng, chứ không phải chỉ để mắt vào quả báo thù thắng của bản thân. Nên có cái tâm rộng lượng, thay đổi ý nghĩ, học như Phật, như Bồ Tát vậy, niệm niệm đều vì chúng sanh, được thế thì càng chuyển càng thù thắng. Quên đi thân này, chỉ có chúng sanh, đây mới là cảnh giới của chư Phật, Bồ Tát. Nhìn theo nhân quả tuần hoàn thì thấy được quả đức này thù thắng không gì sánh bằng.

Thứ năm là **“Sở hoạch chi vật, quá bản sở cầu, bách bội thù thắng, do ư tích thời, bất san tật cố”** (Nghĩa là: *Của cải có được hơn cả trăm lần mong ước, vì do xưa kia đã không bỏn sẻn, ganh ghét*)

Những thứ mà chúng ta có được còn nhiều hơn cái mình mong cầu, thù thắng gấp trăm ngàn lần. Có được vậy là do thời xưa không keo kiệt, tị hiềm với người.

Chữ “Hoạch” ý chỉ những thứ có không phải là do cầu mà được, mà là tự nhiên có được. Những vật có được hơn hẳn mong cầu của mình.

“Bách” (nghĩa là một trăm) là từ mang tính ước lượng, không phải là con số cụ thể, thực ra là chúng ta sẽ được phước báo tương ứng với công đức mà chúng ta đã tu học. Công đức của Đức Phật rất lớn. Ngài đã diệt độ hơn ba ngàn năm nay, người thế gian vẫn phụng hiến đối với Phật, Bồ Tát như xưa không giảm. Nguyên nhân đó do

đâu? Là “**Do ư tích thời bất san tặc cố**” (Nghĩa là: vì do xưa kia đã không bỏn sẻn, ganh ghét)

“San” nghĩa là keo kiệt. Bồ Tát niệm niệm đều mong thành tựu việc tốt cho người, quyết không có tham tâm, đồ kỵ hay có ý cản ngăn. Lại nói đến lòng người đời nay, phần nhiều chất chứa chấp trước, tham dục. Nên hiểu rằng người được đại phú là do quá khứ tu tập quá dày, nếu họ có thể từ bỏ tham dục, keo kiệt thì ít nhất có thể truyền được mười đời, hai mươi đời. Còn như đã tu phước trong quá khứ, nhưng trót vì tham sân si làm mê mất tự tánh thì đời này coi như hưởng thụ là hết rồi.

Sử xưa có truyện rằng, trước kia bậc Đế Vương Trung Quốc đều có thể truyền mười mấy đời là vì đương thời họ tích đức tu thiện, tiếp nhận giáo huấn Thánh hiền, mà kẻ tội thân cũng hiểu đạo lý này. Ví dụ như Phạm Trọng Yêm ở đời Tống, ông biết lìa tam độc (tham, sân, si), phiền não, keo kiệt, đồ kỵ, cả đời vì nước vì dân; con cháu đời đời tuân theo giáo huấn tổ tông. Thế nên gia đạo đến nay cũng không suy, đời đời có hiền nhân kế thừa. Bởi vậy Ấn Quang đại sư hết lời ca ngợi nhà họ Phạm là vậy.

Hay thử nói đến những người làm nghề công thương nghiệp, dù là cửa hiệu xưa cũng có thể truyền được mấy trăm năm, buôn bán thành công mà không thất bại, nguyên nhân là gì? Vì lòng họ không có tam độc, không có phiền não, không vì tham lợi tham tài, chỉ vì phục vụ xã hội, phục vụ đại chúng; miễn mình có thể sống được là hài lòng rồi, dư nhiều thì trả lại xã hội. Vì thế mà việc làm ăn buôn bán của họ có thể kéo dài nhiều đời. Phàm là làm ác, làm việc trái lời giáo huấn của Thánh hiền, không biết tu thiện thì dầu kiếp trước phước báo có lớn đời này cũng sẽ hết ngay, thậm chí đời này không còn giữ nổi, khi tuổi đời về chiều thì coi như bại rồi. Vậy thì mới biết mọi pháp thế xuất thế đều không rời nhân quả.

“**Thị vi ngũ**” nghĩa là 5 loại tự tại đã kể trên. Lìa tham dục sẽ đạt nhiều lợi ích như vậy.

“**Nhược năng hồi hướng A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề giả, hậu thành Phật thời, tam giới đặc tôn, giai cộng kính dưỡng** (Nghĩa là: Nếu có thể hồi hướng về đạo Vô thượng chánh đẳng

chánh giác, thì sau khi thành Phật, được đặc biệt tôn quý trong ba cõi, hết thấy đều tôn kính cúng dường).

“Tam giới” bao gồm Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới;

Còn **“đặc tôn”** nghĩa là đặc biệt tôn kính. Tâm người học Phật luôn quảng đại, hồi hướng pháp giới, loại thiện tánh này sẽ biến thành đức tánh. Đức tánh là vô hạn, vô cùng vô tận, nên nếu bản thân thành Phật thì sẽ như chư Phật Như Lai nơi Tam giới giáo hóa chúng sanh, được hết thấy đại chúng tôn kính cúng dường. Đây là đại phước viên mãn tột cùng.

“Hồi hướng bồ đề” là nhân, **“tam giới đặc tôn giai cộng cúng dường”** (*nghĩa là: được đặc biệt tôn quý trong ba cõi, hết thấy đều tôn kính cúng dường*) là quả báo.

“Hồi” nghĩa là xoay chuyển. Vốn là công đức tu học của bản thân thì tự mình được nhận quả lành, nhưng giờ ta chuyển hết thiện hạnh tu tập cho chúng sanh, không mong cầu quả lành cho riêng mình, chỉ hy vọng đem hết cho chúng sanh, đó gọi là “hồi hướng”. Ví dụ như người nông phu làm vườn làm ruộng, mỗi ngày đều chịu khó chịu cực siêng năng cày cấy gieo trồng nhưng đến lúc thu hoạch thì không cần giữ gì lại, toàn bộ mang cúng dường cho người nghèo khổ, người không có lương thực. Như vậy gọi là hồi hướng. Người bình thường luôn giữ lại cho mình một chút, có dư nhiều mới đem bố thí. Như vậy thì không phải hồi hướng mà gọi là bố thí cúng dường. Hồi hướng nghĩa là bản thân hoàn toàn không cần, toàn bộ đem cúng dường đại chúng, phụng hiến 100%. Làm được vậy thì đúng thật như là chư Phật, Bồ tát, nên mới được **“Tam giới đặc tôn”** (*nghĩa là: được đặc biệt tôn quý trong ba cõi*), không ai mà không tôn kính, không ai không cúng dường. Đức Phật dạy rằng **“bất dụng hào phân, bất thiện gián tạp”** (*nghĩa là: chẳng cho chút nghiệp bất thiện nào xen vào*) thế nhưng chúng ta mang cúng dường 99%, còn 1% thì giữ lại thọ dụng. Như thế đã là xen tạp một ít bất thiện. Đạo lý này quả thật sâu xa, người thế gian nghĩ không thông, tham không thấu và cũng không làm được vậy nên mới tu thiện không thuần, thiện ác lẫn lộn. Chư Phật, Bồ Tát, đại đức Tổ sư đều tu thuần thiện nên quả báo thù thắng không gì sánh được. Vì vậy chúng ta phải giác ngộ, phải tu tập.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác,
vâng làm các việc lành,
tự thanh tịnh tâm ý,
đó là lời Phật dạy*

Website: “www.duongdenhanhphuc.vn”

Kênh Youtube: “duongdenhanhphuc”

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!